

Số: 196/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Đình Anh Vũ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Sinh**;

2. Bà **Nguyễn Thị Chinh**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Hoàng Rung K'Tuân** - là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Duy Lợi** - Kiểm sát viên.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: ông **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: 121 thôn Quỳnh Châu Đông, xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng (*Có mặt*).

Bị đơn: bà **Nguyễn Thị Uyên T**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 117 thôn Châu Sơn, xã D'ran, tỉnh Lâm Đồng (*Có mặt*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 và các Điều 146, 147, 212, 213, 220, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Nguyễn Minh Đ** và bà **Nguyễn Thị Uyên T**.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 111/2020 ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(nay là UBND xã D'ran, tỉnh Lâm Đồng) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Uyên T thống nhất giao con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Tuyết Mai, sinh ngày 14/4/2022 cho bà Nguyễn Thị Uyên T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Minh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 8.000.000đ/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2025 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Tuyết M đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Ngọc Uyên T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: ông Nguyễn Minh Đ nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 700.000đ (300.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 400.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông Nguyễn Minh Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003549 ngày 30/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn Minh Đ còn phải nộp 400.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn Nguyễn Thị Uyên T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDKV2- Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV2-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Anh Vũ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Anh Vũ

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND KV2- Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Anh Vũ

